

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **429/2020/QĐST-HNGĐ**

Ba Đình, ngày 12 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 và Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 277/2020/TLST – HN&GD ngày 10 tháng 6 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Hồng H**, sinh năm 1985; Hộ khẩu thường trú: Số 147 H, phường H, quận H, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: Số 5B ngách 40 ngõ 95 K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Viết T**, sinh năm 1984; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, phường M, quận B, thành phố Hà Nội và nơi cư trú: Số 5B ngách 40 ngõ 95 K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

[2] Quan hệ hôn nhân của chị Hoàng Hồng H và anh Nguyễn Viết T là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số: 07/2015 ngày 28 tháng 01 năm 2015 tại UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Hoàng Hồng H** và anh **Nguyễn Việt T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao một con chung là cháu **Nguyễn Hoàng Minh A**, sinh ngày 11 tháng 02 năm 2019 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh T cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Việt T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở;

Về khoản nợ: Hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2. Về án phí: Chị Hoàng Hồng H tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp. Chị H được hoàn trả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số **24516** ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường H, quận H, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long